



xī yǎ tú

西雅图

proper noun (place) · Seattle

Example Sentences

xī yǎ tú shì yí gè měi lì de chéng shì
西雅图是一个美丽的城市。

Seattle is a beautiful city.

wǒ qù nián qù guò xī yǎ tú
我去年去过西雅图。

I went to Seattle last year.

Trace each character, then write the word on your own.

西	西	西	西	西	西	西	西	西		
雅	雅	雅	雅	雅	雅	雅	雅	雅	雅	雅
雅	雅	雅	雅							
图	图	图	图	图	图	图	图	图	图	图